

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2020/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1991

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn L1 - sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: thôn 5, xã H L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn L1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn Linh thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Linh và anh Nguyễn Văn L1 xác định vợ chồng có 01 con chung, là cháu Nguyễn Thanh Th sinh ngày 28/8/2014. Ly hôn,

chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn L1 thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thanh Th cho anh Nguyễn Văn L1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện tại anh Nguyễn Văn L1 chưa yêu cầu chị Nguyễn Thị L cấp dưỡng nuôi chung.

Chị Nguyễn Thị L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn L1 xác định vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn L1 thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số AA/2019/0007909 ngày 27/4/2020. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã H L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái

